

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 240/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1984

2. Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1990

Cùng ĐKKHKT tại: Số 1 ngõ H, phường H, quận H, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Nguyễn Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội ngày 01/10/2012 (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2012, quyền số 02/2010 ngày 01/10/2012) là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng sống với nhau đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không đồng thuận về cách sống, quan điểm sống, dẫn đến rạn nứt tình cảm vợ chồng, ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển của con cái. Hai bên gia đình đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Vợ chồng đã sống ly thân. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trúc V, sinh ngày 15/11/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Trúc M, sinh ngày 11/01/2014. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Ngọc T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Trúc V; chị Nguyễn Thu H

trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Trúc M kể từ tháng 8/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Thỏa thuận của anh chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh chị xác nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Ngọc T** và chị **Nguyễn Thu H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trúc V, sinh ngày 15/11/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Trúc M, sinh ngày 11/01/2014. Khi ly hôn, cả hai thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Ngọc T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Trúc V; chị Nguyễn Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Trúc M kể từ tháng 8/2022 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0051763 ngày 08/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- CCTHADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Trống;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thắng